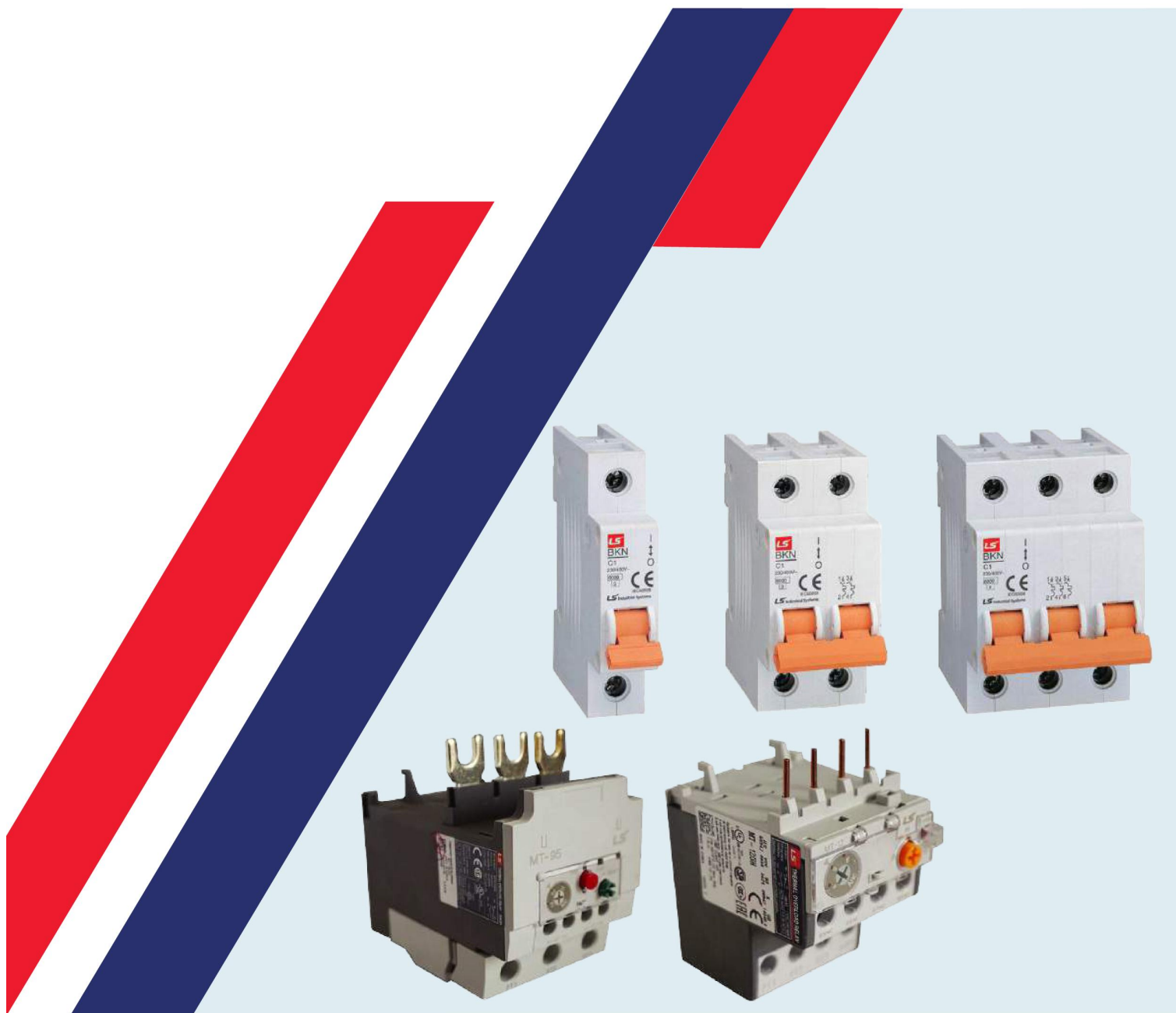
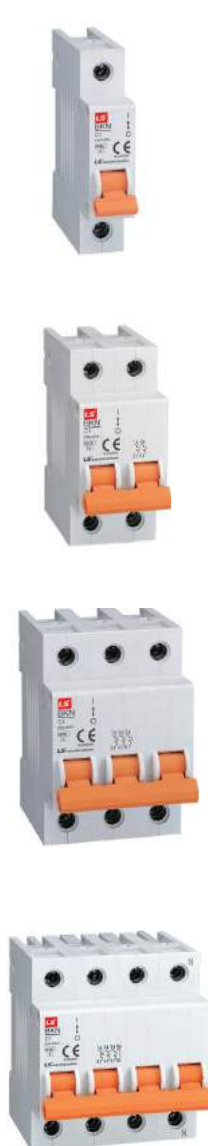




BẢNG GIÁ LS

MCB	Mã hàng	Dòng định mức (A)	Dòng ngắn mạch (kA)	Đơn giá (VNĐ)
Aptomat dạng tép (CB tép) gắn trên thanh ray				
	BKN 1P	6-10-16-20-25-32A	6KA	81,000
	BKN 1P	40-50-63A	6KA	85,000
	BKN 2P	6-10-16-20-25-32A	6KA	178,000
	BKN 2P	40-50-63A	6KA	183,000
	BKN 3P	6-10-16-20-25-32A	6KA	281,000
	BKN 3P	40-50-63A	6KA	286,000
	BKN 4P	6-10-16-20-25-32A	6KA	410,000
	BKN 4P	40-50-63A	6KA	468,000
	BKN-b 1P	6-10-16-20-25-32A	10KA	112,000
	BKN-b 1P	40-50-63A	10KA	133,000
	BKN-b 2P	6-10-16-20-25-32A	10KA	245,000
	BKN-b 2P	40-50-63A	10KA	280,000
	BKN-b 3P	6-10-16-20-25-32A	10KA	395,000
	BKN-b 3P	40-50-63A	10KA	480,000
	BKN-b 4P	6-10-16-20-25-32A	10KA	588,000
	BKN-b 4P	40-50-63A	10KA	690,000
MCCB	Mã hàng	Dòng định mức (A)	Dòng ngắn mạch (kA)	Đơn giá (VNĐ)
Aptomat dạng khối 2 Pole				
	ABN52c	15-20-30-40-50A	30	675,000
	ABN62c	60A	30	800,000
	ABN102c	15-20-30-40-50-60-75-100A	35	910,000

MCCB	Mã hàng	Dòng định mức (A)	Dòng ngắn mạch (kA)	Đơn giá (VNĐ)
Aptomat dạng khối 3 Pole				
	ABN53c	15-20-30-40-50A	18	790,000
	ABN63c	60A	18	920,000
	ABN103c	15,20,30,40,50,60,75,100A	22	1,050,000
	ABN203c	100,125,150,175,200,225,250A	30	1,990,000
	ABN403c	250-300-350-400A	42	4,980,000
	ABN803c	500-630A	45	9,700,000
	ABN803c	700-800A	45	11,100,000
Aptomat dạng khối 4 Pole				
	ABN54c	15-20-30-40-50A	18	1,060,000
	ABN104c	15,20,30,40,50,60,75,100A	22	1,270,000
	ABN204c	125,150,175,200,225,250A	30	2,375,000
	ABN404c	250-300-350-400A	42	5,730,000
	ABN804c	500-630A	45	10,800,000
	ABN804c	700-800A	45	12,800,000

Contactor	Mã hàng	Dòng định mức (A)	Tiếp điểm	Đơn giá (VNĐ)
Contactor 3 Pha - AC coil				
	MC-6a	6A	(1a)	285,000
	MC-9a	9A	(1a)	310,000
	MC-12a	12A	(1a)	320,000
	MC-18a	18A	(1a)	490,000
	MC-9b	9A	(1a1b)	320,000
	MC-12b	12A	(1a1b)	360,000
	MC-18b	18A	(1a1b)	520,000
	MC-22b	22A	(1a1b)	640,000
	MC-32a	32A	(2a2b)	925,000
	MC-40a	40A	(2a2b)	1,080,000
	MC-50a	50A	(2a2b)	1,320,000
	MC-65a	65A	(2a2b)	1,500,000
	MC-75a	75A	(2a2b)	1,700,000
	MC-85a	85A	(2a2b)	2,050,000
	MC-100a	100A	(2a2b)	2,680,000
	MC-130a	130A	(2a2b)	3,250,000
	MC-150a	150A	(2a2b)	4,200,000
	MC-185a	185A	(2a2b)	5,350,000
	MC-225a	225A	(2a2b)	6,350,000
	MC-265a	265A	(2a2b)	8,600,000
	MC-330a	330A	(2a2b)	9,400,000
	MC-400a	400A	(2a2b)	10,700,000
	MC-500a	500A	(2a2b)	21,500,000
	MC-630a	630A	(2a2b)	22,500,000
	MC-800a	800A	(2a2b)	28,500,000

Rò le nhiệt	Mã hàng	Dòng định mức (A)	Sử dụng cho Công tắc tơ	Đơn giá (VNĐ)
	MT-12	0.63-1A; 1-1.6A; 1.6-2.5A; 2.5-4A; 4-6A; 5-8A; 6-9A; 7-10A; 9-13A; 12-1; 12-18A	MC-6a; MC-9a; MC-12a; MC-18a	290,000
	MT-32	0.63-1A; 1-1.6A; 1.6-2.5A; 2.5-4A; 4-6A; 5-8A; 6-9A; 16-22A	MC-9b; MC-12b; MC-18b; MC-22b; MC-32a; MC-40a	320,000
	MT-32	18-25A; 22-32A; 28-40A	MC-9b; MC-12b; MC-18b; MC-22b; MC-32a; MC-40a	335,000
	MT-63	34-50, 45-65A	MC-50a; MC-65a	705,000
	MT-95	54-75, 63-85, 70-95, 80-100A	MC-75a; MC-85a; MC-100a	1,050,000
	MT-150	80-105A, 95-130A, 110-150A	MC-130a; MC-150a	1,570,000
	MT-225	85-125, 100-160, 120-185, 160-240A	MC-185a; MC-225a	2,750,000
	MT-400	200-330A và 260-400A	MC-265a; MC-330a; MC-400a	4,010,000
	MT-800	400-630A và 520-800A	MC-500a; MC-630a; MC-800a	7,100,000
ELCB	Mã hàng	Dòng định mức (A)	Dòng ngắn mạch (kA)	Đơn giá (VNĐ)
Aptomat chống rò điện 2 Pole				
	EBN52c	30-40-50A	30	1,260,000
	EBN102c	60-75-100A	35	1,680,000
	EBN202c	125,150,175,200,225,250A	65	3,690,000
Aptomat chống rò điện 3 Pole				
	EBN53c	15,20,30,40,50A	14	1,600,000
	EBN103c	60,75,100A	18	1,980,000
	EBN203c	125,150,175,200,225,250A	26	4,300,000
	EBN403c	250-300-350-400A	37	7,960,000
	EBN803c	500,630A	37	14,500,000
	EBN803c	800A	37	17,500,000
Aptomat chống rò điện 4 Pole				
	EBN104c	15,20,30,40,50,60,75,100A	18	2,850,000
	EBS104c	15,20,30,40,50,60,75,100,125A	37	3,260,000
	EBS204c	125,150,175,200,225,250A	37	6,280,000
	EBN404c	250,300,350,400A	37	11,500,000



Điện City

Connect & Innovate
www.diencity.com

contact@diencity.com

Trụ sở phía Bắc:

Công ty TNHH Đầu Tư và Thương Mại Trường Sanh

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà 169, Nguyễn Ngọc Vũ, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội.

Hotline: 024 710 59191

Trụ sở phía Nam:

Công ty TNHH Thương Mại và Kỹ Thuật Hữu Duy

Địa chỉ: 125 đường Phú Châu, KP1, P. Tam Bình, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

Hotline: 028 710 09191